

KINH DƯỢC SƯ

Biên soạn: Hòa thượng THÍCH TRÍ QUẢNG



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
Hà Nội - PL.2551 - 2007

NGUYỆT HƯƠNG

**Đốt nén tâm hương trước Phật đài,
Ngũ phần dâng trọn Đức Như Lai.
Cầu xin nhân loại lên bờ giác,
Hạnh phúc bình an khắp muôn loài.**

**Đốt nén tâm hương cúng Phật Đà,
Lòng thành gửi tận chốn bao la.
Cầu xin Tam Bảo thường gia hộ,
Đạo pháp hoằng thông đến mọi nhà.**

**Đốt nén tâm hương ở Ta bà,
Nhớ lời di huấn Đức Thích Ca.
Cầu xin Bồ tát Tùng Địa Xuất,
Thần giúp cho người tụng Pháp Hoa.**

**NAM MÔ HƯƠNG CÚNG DƯỜNG BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)**



TÁN PHẬT

Tâm Thế Tôn mảy trần không bợn,
Thân của Ngài vô tận phước lành.
Từ bi cứu khổ độ sanh,
Chúng con đánh lễ chí thành quy y.

LỄ PHẬT

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không
biển Pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương
chư Phật, tôn pháp, Hiền Thánh Tăng thường
trụ Tam Bảo. (1 lay)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ
điều ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí
Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Đại hạnh Phổ Hiền
Bồ tát, Hộ Pháp chư tôn Bồ tát, Linh Sơn hội
thượng Phật Bồ tát. (1 lay)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Đông phương
Giáo chủ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương
Phật, Nhật Quang Biến Chiếu Bồ tát, Nguyệt
Quang Biến Chiếu Bồ tát, Cứu Thoát Bồ tát,
Dược Sư hội thượng Phật Bồ tát. (1 lay)

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước pháp rưới ba ngàn
Quan Âm cam lộ cứu trần gian
Trời người trong sạch vào Pháp giới
Lửa đỏ làm nên đóa sen vàng.

**NAM MÔ THANH LƯƠNG ĐỊA BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)**

**NAM MÔ ĐẠI BI
HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT (3 lần)**

Đà la ni của tâm đại bi vô ngại:

Con xin quy y Phật, Pháp, Tăng, Tam Bảo.
Nguyện theo Bồ tát Quan Âm, vì ngài có đủ sức
mạnh của tâm đại bi. Con xin quy y với Đấng
Cứu giúp loài người ra khỏi tai nạn. Vì ngài
có đủ thần lực nên gọi là Đấng Toàn năng.

Con xin trì tụng thần chú của ngài. Thần
chú làm cho chúng sanh được an vui lợi ích.
Thần chú rất là thù thắng, vì nó làm cho ác
ma không thể tới gần; thật là linh nghiệm vì

nó có thể tịnh hóa thế giới sanh tử luân hồi.

Hãy tụng thần chú như sau: Cúi xin Đấng Sáng chói, Đấng có trí tuệ sáng chói, Đấng Siêu thoát thế gian, Bậc Sư tử vương, Bậc Bồ tát vĩ đại! Xin ngài hãy ức niệm chơn ngôn, trì tụng chơn ngôn, làm cho chơn ngôn linh nghiệm.

Đấng Tối thắng, hỡi Đấng Tối thắng! Xin ngài làm cho thần chú linh nghiệm.

Đấng Đại Tự tại! Xin ngài phát huy sức mạnh thần thông tự tại. Xin ngài phát huy sức mạnh đại tự tại.

Đấng không ô nhiễm, Đấng xa rời trần cấu, Đấng có thân hình không ô nhiễm! Hãy đến, xin ngài xuất hiện.

Đấng Tự tại trong đời! Xin ngài trừ độc tham lam, trừ độc sân hận, trừ độc ngu si tham ái, trừ sạch phiền não nhiễm ô.

Đấng Sư tử vương! Xin ngài xuất hiện, tiến lên, hãy tiến lên.

Đấng Giác ngộ! Xin ngài làm cho chúng sanh giác ngộ.

Đấng có đầy đủ lòng từ! Chúng con muốn được thấy ngài, lạy ngài. Xin ngài ban cho an vui hạnh phúc, mọi điều mong ước đều được thành tựu.

Bậc Thành tựu đệ nhất! Xin ban cho con Thiên định an vui, sức mạnh vô cùng.

Đấng Thành tựu vĩ đại! Người mặc giáp đen, mình choàng da hổ, tay cầm hoa sen, tay cầm kim cương, tay cầm pháp loa giác ngộ mọi người, tay cầm tích trượng chiến đấu và cũng chiến thắng, bên tả thì có mãnh thú, bên hữu lại có sư tử trợ lực. Xin ban cho con an vui, hạnh phúc.

Con xin quy y Phật, Pháp, Tăng, Tam bảo. Con xin quy y Bồ tát Quan Âm, tất cả ước mơ đều được thành tựu.

Thật linh nghiệm, thần chú thật linh nghiệm, thần chú của Đấng Toàn năng thật là linh nghiệm.

NAM MÔ ĐẠI BI QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT

(3 lần)

TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG THÂN CHÚ

Con xin quy mạng danh lễ chư Phật nói pháp thanh tịnh vi diệu.

Này Hư không! Hãy uống cạn tất cả họa tai, hãy làm sạch tất cả họa tai.

Này Sức nóng! Hãy phát hỏa, phát hỏa thiêu đốt tất cả họa tai, đốt sạch tai họa.

Này Tinh tú! Hãy xuất hiện, xuất hiện để tiêu trừ họa tai đen tối, làm cho bầu trời trong sáng, an lành, thật an lành.

**NAM MÔ TIÊU TAI GIÁNG KIẾT TƯỜNG
BỒ TÁT MA HA TÁT (3 lần)**

TÁN HƯƠNG

Lò hương vừa bén gỗ chiên đàn
Khói thơm ngào ngạt khắp trần gian
Ba ngàn thế giới đều thanh tịnh
Mười phương chư Phật hiện thân vàng

**NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)**

KHAI KINH

NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
(3 lần)

**Kính lạy Đức Thế Tôn
Quy mạng mười phương Phật
Con nay phát đại nguyện
Thọ trì kinh Dược Sư
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát tâm Bồ đề
Khi mãn Báo thân này
Sanh vào các Tịnh độ.**

NAM MÔ DƯỢC SƯ HỘI THƯỢNG PHẬT
BỒ TÁT (3 lần)



KINH DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG VƯƠNG NHƯ LAI BỐN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Tôi nghe như vậy, một thuở nọ Đức Phật châu du giáo hóa đến thành Quảng Nghiêm dưới cây tiếng nhạc, cùng với tám ngàn Tỳ kheo, ba vạn sáu ngàn Bồ tát, Bát bộ Thiên long, người với quỷ thần, Bà la môn, cư sĩ, quốc vương, đại thần cung kính thỉnh Phật thuyết pháp.

Bấy giờ Văn Thù Bồ tát nương Phật thân lực, quỳ gối chấp tay, hướng Phật, bạch rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Cúi xin nói rõ danh hiệu, bốn nguyện, công đức thù thắng của các Đức Phật, để cho mọi người theo đó tu hành, được sanh công đức và nêu gương tốt cho chúng đời sau”.

Đức Phật liền bảo: “Hay thay, hay thay, Văn Thù Sư Lợi! Ông muốn Ta nói danh hiệu, bốn nguyện, công đức chư Phật cho chúng hữu tình khỏi bị nghiệp chướng buộc ràng, luôn được bình an trong đời Tượng pháp. Ông nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì ông mà nói”.

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát bạch rằng: “Chúng con muốn nghe. Cúi xin Thế Tôn mở lòng chỉ giáo”.

Đức Phật liền bảo: “Này Văn Thù Sư Lợi, từ đây hướng đến phương Đông cách mười muôn ức cõi nước chư Phật có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly; Giáo chủ cõi này là Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai. Mọi người tôn kính, vì Ngài biết rõ thật tướng các pháp, giải được mọi việc xảy ra trong đời và vượt khó khăn, làm Thầy trời người, là bậc tôn quý. Khi còn tu

hạnh Bồ tát, có phát mười hai Đại nguyện khiến cho hữu tình cầu chi được nấy.

Nguyện THỨ NHỨT: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, hào quang của Ta chiếu khắp vô lượng vô biên thế giới, khiến chúng hữu tình thấy ánh quang này, thân tâm thanh tịnh, đủ tướng trượng phu, siêng tu Lục độ, rời biển trần khổ, vào chốn Niết bàn.

THỨ HAI: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, thân Ta như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, hào quang rực rỡ chiếu khắp mười phương. Các chúng hữu tình ở nơi tăm tối cũng thấy thân Ta và được an lành, tùy tâm mãn nguyện.

THỨ BA: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, dùng trí phương tiện dạy chúng hữu tình khiến tin lẫn nhau, làm cho dân giàu nước mạnh.

THỨ TƯ: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình tu theo tà đạo, thì Ta khiến họ trở về chánh đạo. Nếu theo Nhị thừa, thì Ta khiến họ cầu Vô thượng giác.

THỨ NĂM: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình ở trong giáo pháp tu hạnh thanh tịnh, thì Ta khiến họ đầy đủ Tam tụ tịnh giới. Nếu ai hủy phạm mà nghe danh Ta, tâm liền thanh tịnh, không đọa ác đạo.

THỨ SÁU: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình thân hình hèn hạ, không đủ sáu căn, xấu xí, khờ khạo, tai điếc, mắt mù, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyên, lác hủi, điên cuồng, chịu nhiều khổ não. Nghe được danh Ta, liền được khỏi bệnh, thân hình đoan chánh, trí huệ sáng suốt.

THỨ BẢY: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình mang bệnh hiểm nghèo, không người cứu chữa, không chỗ cậy nhờ, nghèo cùng khôn khổ. Nghe được danh Ta, liền được khỏi bệnh, thân tâm thanh tịnh, quyền thuộc sum vầy.

THỨ TÁM: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình mang thân phụ nữ chịu nhiều đau khổ, muốn cầu ra khỏi, nghe được danh Ta, thân tâm thanh tịnh, đủ tướng trượng phu, tiến đến Vô thượng Bồ đề.

THỨ CHÍN: Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình sa vào lưới ma, tà giáo ràng buộc, Ta dùng phương tiện khai thị cho họ, khiến khỏi đường mê, tu hạnh Bồ tát, chứng quả Vô thượng Bồ đề.

THỨ MƯỜI: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình do vì vô minh phạm phải sai lầm, nên bị giam cầm, chịu nhiều đau khổ. Nghe được danh Ta, tất cả khổ ấy liền được tiêu trừ.

Nguyện THỨ MƯỜI MỘT: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, nếu có người nào nghèo cùng, đói khát, vì cầu thức ăn mà tạo nghiệp ác. Nghe được danh Ta, chuyên lòng thọ trì, thì Ta khiến họ có đủ vật thực và dạy pháp Phật, khiến cho họ được Vô thượng Bồ đề.

Nguyện THỨ MƯỜI HAI: Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, nếu có người nào nghèo cùng hèn hạ, không có áo mặc, muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh dãi dầu. Nghe được danh Ta, chuyên lòng thọ trì, thì Ta khiến họ có đủ đồ dùng, y phục tốt đẹp, của báu dư thừa.

“Lại này Văn Thù Sư Lợi! Công đức của Phật Dược Sư không thể nghĩ bàn. Vì thế các ông nên khuyên chúng sanh nguyện về cõi Tịnh của Phật Dược Sư. Vì cõi Phật ấy, đất bằng lưu ly, cây báu thẳng hàng cũng như Tịnh độ của Phật Di Đà, là nơi hội ngộ của nhiều Bồ tát Nhứt sanh bồ xứ, dưới sự hướng dẫn của hai Bồ tát Nhứt Quang Biến Chiếu, Nguyệt Quang Biến Chiếu là Bạc Đại sĩ trợ tuyên Chánh pháp của Phật Dược Sư.

“Văn Thù Sư Lợi! Ở thế giới này lại có nhiều người không biết lành dữ, ôm lòng bỗ xển, thiếu hẳn đức tin, không ưa bố thí, tham lam, ích kỷ, cướp đoạt của người. Sau khi qua đời, sanh làm ngựa quỉ, đói khát, khổ sở, nhớ niệm danh hiệu của Phật Dược Sư, sanh lại làm người. Nhờ công đức ấy, nhớ khổ ngựa quỉ, nên hành bố thí, giúp kẻ nghèo cùng, tăng trưởng thiện căn, tu Bồ tát pháp.

“Lại nữa, trong đời ngũ trước, có kẻ phá giới, làm mất Chánh kiến, khen mình, chê người, tôn thờ ác quỷ, làm bạn với ma, khi chết lại sa ác đạo. Nếu nghe danh hiệu của Phật Dược Sư, liền khởi đường mê, bờ giác quay về, xuất gia học đạo, kính thờ Tam Bảo, học rộng nghe nhiều, thành tựu Lục độ cao siêu, chóng lên bờ giác.

“Ở trường hợp khác, nếu bị kẻ ác nhờ cậy quỷ thần, hoặc là phù thủy, ếm đối trừ ẻo, khổ sở vô cùng. Nếu tụng Dược Sư tiêu tai thần chú, thì kẻ hung dữ cũng phải hiền lành và phát lòng thành quy y Tam bảo.

“Nếu có Phật tử tu theo Tịnh độ pháp môn, nhưng chưa quyết tâm, đến lúc mạng chung mà nghe danh xưng NAM MÔ DƯỢC SƯ PHẬT, DƯỢC SƯ PHẬT, thì cũng sẽ được Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Quán Thế Âm Bồ tát, Đắc Đại Thế Bồ tát, Vô Tận Ý

Bồ tát, Bảo Đàn Hoa Bồ tát, Dược Vương Bồ tát, Dược Thượng Bồ tát, Di Lạc Bồ tát, từ khắp mười phương chỉ lối đưa đường đến ao Thất bảo, sanh trong sen báu của Phật Di Đà, hoặc lên cõi trời, đời đời hưởng phước. Tuổi trời khi hết, sanh lại nhân gian, làm Chuyển luân vương, được người tôn kính. Bốn phương yên tĩnh, không có ác ma, khuyến hóa mọi nhà siêng tu thập thiện, ba nghiệp thanh tịnh, đủ tướng trượng phu.

“Lại này Văn Thù Sư Lợi! Sau khi thành đạo, Đức Phật Dược Sư phát tâm đại từ, liền vào Chánh định, hóa Phật trên đỉnh, thuyết Đà la ni Thần chú Tiêu tai, khiến cho ba cõi bốn loài không còn những bệnh quái ác. Nếu chư Bồ tát sanh ở đời sau, gặp bệnh nan y, nên trì chú này vào bát nước sạch, không có vi trùng, cho bệnh

nhân dùng, liền được khỏe mạnh. Bồ tát đa hạnh làm thuốc cứu người, phước nhiều vô lượng, hiện đời được người kính trọng; chết lại theo Phật Dược Sư, tinh tấn siêng tu, sẽ thành Vô thượng Chánh giác”.

Bấy giờ Văn Thù Bồ tát xin Phật truyền bá kinh này, giải ách trừ tai, cứu đời mở đạo.

Đức Phật lại bảo: “Nếu có người nào cúng dường cầu phước, thì trước phải tạo bầy tượng của Phật Dược Sư để trên tòa cao, rải hoa dâng hương, đốt đèn tực mạng. Giữ tâm thanh tịnh, không giận, không buồn, thương xót chúng sanh, khởi tâm cứu hộ. Luôn nhớ bốn nguyện công đức của Phật Dược Sư, đọc tụng, suy tư, dạy người làm phước, thì được công đức không thể nghĩ bàn.

“Nếu ở thế gian, vượt núi băng ngàn, luôn gặp tai nạn, nước trôi, lửa cháy, quan lại hành hình, dưới biển cá kình, trên non hổ dữ, sư tử,

độc xà, giặc giã khắp nơi, hết đường chạy thoát. Nhờ có căn lành đời trước, nên nhớ danh hiệu của Phật Dược Sư, trừ tai thần chú, nhiếp niệm thọ trì, tất cả tội này theo đây tan mất.

“Nếu có Phật tử lỡ phạm cấm giới, sợ đọa tam đồ, kính trọng tôn thờ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai. Nhờ công đức này, khỏi đường sanh tử.

“Nếu có phụ nữ chịu khổ lúc sanh, sức lực tiêu tan, tưởng chừng phải chết. Nhờ phước đời trước, nghe được danh hiệu của Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai, liền hết khổ đau, hạ sanh mau lẹ, mẹ con bình an”.

Phật hỏi A Nan có tin việc ấy. A Nan đứng dậy mà bạch Phật rằng: “Mặt trăng nóng lên, mặt trời lạnh lại, lời nói Như Lai không bao giờ sai. Nhưng chúng đời sau tánh hay tự cao, không tin lời Phật, sẽ bị đọa lạc ở chốn tam đồ”.

Bấy giờ, trong chúng hội này có một Bồ tát tên là Cứu Thoát quỳ gối chấp tay bạch với Phật rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Sau khi Như Lai diệt độ, những người đau khổ, bệnh nặng, ốm gầy; bà con, bạn bè hết lòng cứu chữa, mà vẫn không khỏi, lại thấy sứ giả Diêm Ma sau khi kiểm tra đưa hồn về địa phủ đang chờ xét xử. Nếu có Phật tử vì người bệnh này, rước đủ bảy Thầy, treo phan tục mạng, hết lòng cầu nguyện Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai. Thần thức người này có thể trở lại, nhớ rõ mọi việc ở chốn âm ty; cho nên từ đây siêng năng tu phước, dẫu sanh trong đời ngũ trược mà vẫn an lành”.

Bấy giờ, A Nan muốn hiểu rõ ràng về đền cứu mạng cùng với thần phan, làm sao giải oan cho người đã chết.

Cứu Thoát Bồ tát bạch Đức A Nan, ở trong thế gian nếu có kẻ bệnh, muốn được

bình an, tất cả người thân phải giữ tám phần trai giới, mở kho bố thí, cúng dường chúng Tăng, lập đàn treo phan tục mạng trước bảy hình tượng của Phật Dược Sư, bốn mươi chín ngày đêm đốt đèn bốn mạng. Chư Tăng cầu nguyện, lễ Phật Dược Sư, giải ách trừ tai thần chú. Làm đủ việc ấy, bệnh khổ tiêu trừ.

Bấy giờ, A Nan nói mạng đã hết, làm sao không chết, mà được sống thêm?

Cứu Thoát Bồ tát thưa liền: “Thế Tôn có dạy chín loại hoạn hồn, cho nên ta khuyên làm phan và đèn tục mạng, để khỏi tai nạn, được sống lâu dài. Chín thứ hoạn này thật chưa hết số, nhưng vì quá khổ, nên phải chết oan.

“Thứ nhất, người bệnh không đủ thuốc thang, không người chăm sóc, bệnh không đáng chết mà phải qua đời. Thứ hai, những kẻ chơi bời, đam mê tửu sắc. Thứ ba, bị bắt, bị xử tử hình. Thứ tư, chết chìm.

Thứ năm, chết cháy. Sáu, bị ác thú. Thứ bảy, rơi từ trên cao. Tám, bị khổ đau vì lầm thuốc độc. Thứ chín, mai một vì thiếu thức ăn, phải bị chết oan, nên làm hoạn tử.

“Lại nữa ANan! Ở trên thế gian thường làm việc ác, Diêm vương xử phạt, nên giảm tuổi đời. Ta khuyên các người phóng sanh, tu phước, để được thọ mạng lâu dài”.

Bấy giờ, trong chúng hội này, mười hai Dược Xoa đại tướng cùng với thần binh, tất cả phát tâm quy y Tam bảo và nguyện vì đạo, cứu giúp người đời. Bất cứ nơi nào kinh này lưu bố, quyết lòng ủng hộ người trì kinh này thoát khỏi nạn tai, cầu chi được nấy. Và trong lúc ấy, dùng chỉ năm màu gút tên ta vào, trì tụng trừ tai thần chú, ước nguyện đầy đủ, mới tháo dây ra. Tên của chúng ta là Cung Tỳ La đại tướng, Phạt Chiết La đại tướng, Mê Sứy La đại

tướng, An Đễ La đại tướng, Át Nễ La đại tướng, San Đễ La đại tướng, Nhon Đạt La đại tướng, Ba Di La đại tướng, Ma Hồ La đại tướng, Chơn Đạt La đại tướng, Chiêu Đồ La đại tướng, Tỳ Yết La đại tướng thường ở Ta bà.

Đức Phật Thích Ca liền khen mười hai Dược Xoa đại tướng cùng với thần binh cứu khổ độ sinh, đền ơn chư Phật.

A Nan lại bạch: “Kinh gọi tên gì, làm sao thọ trì, xin Phật chỉ bảo”.

Thế Tôn dạy rõ kinh gọi Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai Bổn Nguyện Công Đức, hay Thập Nhị Thần Tướng Nhiêu Ích Hữu Tình Kết Nguyện Thần Chú, cũng gọi Bạt Trừ Nhứt Thiết Nghiệp Chương, mà thọ trì.

Phật nói lời này, chư đại Bồ tát, Bát bộ Thiên long, tất cả thế gian, Đại đức A Nan, tám ngàn Thánh Tăng đều rất vui mừng, tín thọ phụng hành.

DƯỢC SƯ QUÁN ĐÁNH CHƠN NGÔN

Nam mô bặt già phạ đế bệ sát xả, lủ rô
thích lưu ly bác lật bà hắc ra xà giả. Đát tha
yết đa gia a ra ha đế tam miệu tam bốt đà gia
đát diệt tha. Án bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát
xả, tam một yết đế tóa ha. (3 lần)

Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết

Nghiệp chướng bao đời đều giải hết

Rửa sạch lòng trần phát tâm thành kính

Đôi trước Phật đài, cầu xin giải kiết

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật

Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật

Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật.

NAM MÔ DƯỢC SƯ HỘI THƯỢNG PHẬT

BỒ TÁT (3 lần)

**Mười hai thần tướng đại Dược Xoa
Trợ tuyên Chánh pháp tại Ta bà
Thiên long Bát bộ đều tùy hỷ
Tà ma ngoại đạo phải tránh xa.
NAM MÔ HỘ PHÁP CHƯ THIÊN BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)**

PHỤC NGUYỆN

**Nam mô Dược Sư Hội Thượng Phật Bồ tát
tác đại chứng minh.**

**Kính nguyện: Phật Dược Sư giáng phước,
Đức Di Lặc ban vui, Văn Thù khai cơ, Quan
Âm thường cứu khổ. Vâng lời Phật Tổ, con
mở hội Dược Sư, cầu mười hai Dược Xoa
thần tướng phát tâm từ, xin Cứu Thoát Bồ tát
thường gia hộ, khiến mọi người (*bệnh nhân*)
hết khổ, cho quyền thuộc bình an. Nguyện
tất cả thế gian đều trở thành Cực Lạc.**

Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời đều an lành. Xin nguyện Từ bi thường gia hộ.

Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời đều an lành. Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ.

Nguyện ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày sáu thời đều an lành. Nguyện chư Hộ Pháp thường ủng hộ.

TAM QUY

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng. (1 lay)

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (1 lay)

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thông lý đại chúng, tất cả không ngại. (1 lay)



PHÁP HOA THỦ HỘ THÂN CHÚ

Thần Chú Phổ Hiền

Adandê Đandapàti, Đandavatàni, Đandacùxalê,
Đandaxùdari, Đari, Xùđarapàti, Bុtđapasyani,
Đaràni, Avatàni, Samvatàni, Sangapàrisitê,
Sanganìgatàni, Đacmapàri Sítê, Sacva Sátva,
Ruta Cỗsa Lỳa, Nugatê Sima Viriditê.

Thần chú Dược Vương

Aniê Maniê Manêmàmanê, Kíttecàritê
Samê, Samitavi Santê Múttê, Múttatàmê,
SamêAvisamê, Samasamê Gadê, Sadê, Asinê
Sântêsani, Đaràni, Alôkabàsê, Racha, Vêsàni,
NidiniAbyantaravisitê, Útcùlê Mútkùlê, Asàdê,
Pàràdê, Sucănsi, Asamasamê, Bútdavilôkitê
Đacma Pàrisitê, Sanganìgỗsàni, Nigỗ Sàni,
Bada Bada Sôđàni, Mantrê Mantra Sadatê,
Ruta Cỗsaliê, Asàdê Asavanatàda Vacùlê,
Valôđa Amanyantàya.

Thần chú Dũng Thí

**Valê Mahavalê, Útkê, Mútkê Adê Adavàti,
Trichê, Tricha Vàti, Ichìni, Vichìni, Kichìni
Trítìti, Tricha Vàti Xoaha.**

**Thần chú Tỳ Sa Môn Thiên vương
Áttê Nátte Vanátte Anadê, Nadicùnadi Xoaha.**

**Thần chú Trì Quốc Thiên vương
Aganê Ganê Gôri Gandàri, Kandàli Matăngi
Bùcasi Sanculê Rùxaly Xoaha.**

Thần chú La Sát

**Ichimê Ichimê Ichimê Ichimê Ichimê, Nìmê
Nìmê Nìmê Nìmê Nìmê, Rùhê Rùhê Rùhê Rùhê
Rùhê, Stùhê Stùhê Stùhê Stùhê Stùhê Xoaha.**



Tất cả muôn loài đến nghe kinh,
Quyết lòng bỏ vọng để cầu chơn,
Cùng nhau giữ pháp cho còn mãi,
Chẳng phụ lời vàng của Thích Tôn.
Làm cho lợi ích chốn nhơn thiên,
Muốn bỏ trần gian nổi ưu phiền,
Nương theo diệu nghĩa mà tu tập,
Khi mãn duyên phàm được lên tiên.
Hoặc về cõi Phật ngự đài sen,
Nghiệp chướng nhiều đời bỗng lắng yên,
Trần duyên thuận nghịch tâm không thiết,
Liễu ngộ Pháp Hoa chứng đạo Thiên.
Tâm từ mở rộng đến vô biên,
Tướng hảo quang minh tự trang nghiêm,
Mọi loài trông thấy lòng thanh thản,
Diệu quả Bồ đề thể tịch nhiên.

NAM MÔ HỘ PHÁP CHƯ THIÊN BỒ TÁT
MA HA TÁT (3 lần)

Chí tâm đánh lễ:

**NAM MÔ
TỐI THƯỢNG THỪA
VIÊN GIÁO
DIỆU PHÁP LIÊN HOA
KINH PHÁP HOA
HỘI THƯỢNG PHẬT
BỒ TÁT**

(3 lần, mỗi lần 1 lạy)



Ý NGHĨA 12 ĐẠI NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ

Trong năm, chúng ta thường tụng kinh Dược Sư vào tháng Giêng, tháng 5 và tháng 9 để cầu an. Phát xuất từ niềm tin, nhiều người thường tụng kinh Dược Sư để cầu nguyện Đức Phật Dược Sư gia hộ cho tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ. Nghĩ như vậy cũng tốt; vì khởi đầu của người tu theo Phật thường là niềm tin. Kinh Hoa Nghiêm dạy rằng niềm tin là mẹ sinh ra tất cả công đức. Người có căn lành đời trước, đời này mới có thể tin Phật, tin giáo pháp của Phật. Chưa từng gieo trồng căn lành với Phật, không thể tin được Phật lực gia hộ, mà chỉ tin theo sự tính toán khôn dại của thế gian.

Chúng ta cầu nguyện Đức Phật Dược Sư và Phật Dược Sư cũng phát 12 đại nguyện cứu độ chúng sinh. Ngài đã phát tâm Bồ đề, hành Bồ tát đạo, thực hiện trọn vẹn 12 đại nguyện cứu khổ ban vui, mới thành tựu quả vị Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai.

Tin Phật và cầu nguyện Phật, nhưng điều quan trọng hơn đối với tất cả những người tu theo Chánh pháp là phải căn cứ vào giáo pháp Phật dạy trong kinh

điển và theo đó từng bước thực hành những việc làm và tâm nguyện như Phật mới đạt được kết quả tốt đẹp thật sự và lâu dài. Không phải chỉ cầu nguyện suông, vì cầu nguyện mà không làm theo những điều Phật dạy, không thể có kết quả.

Mở đầu kinh Dược Sư cho thấy Đức Phật Thích Ca đến thành Quảng Nghiêm thuyết pháp giáo hóa và Bồ tát Văn Thù Sư Lợi đại diện chúng hội xin Phật nói danh hiệu, bổn nguyện, công đức thù thắng của các Đức Phật để cho mọi người nương theo tu hành, được công đức. Nói cách khác, chúng hội muốn biết hành trạng của chư Phật, các Ngài đã làm gì, tu như thế nào mà thành tựu quả vị Phật. Xin Đức Thích Ca nói thật, đừng nói theo chúng con cho việc dễ làm; chúng con muốn làm Phật, tức muốn làm việc khó làm, khó nghe, khó hiểu. Khó hiểu, khó nghe vì khác với phong tục tập quán, khác với nếp nghĩ sai lầm từ bao đời của phàm phu và khó làm vì phải đi ngược dòng sinh tử, phải tu tạo cho đầy đủ phước đức và trí tuệ. Chính vì vậy mà trong hội Pháp Hoa, khi Đức Phật đề cao những việc khó làm là phải thực hiện viên mãn hạnh Bồ tát mới có thể đạt được quả vị Phật, đã có năm ngàn người không thể nghe, không thể hiểu, không thể chấp nhận, cho nên họ đã rời bỏ hội Pháp Hoa.

Đáp lại lời thỉnh cầu của Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Đức Phật Thích Ca mới giới thiệu Đức Phật Dược Sư như sau: “Từ đây hướng đến phương Đông cách mười muôn ức cõi nước, có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly, giáo chủ cõi này là Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai. Mọi người tôn kính vì Ngài biết rõ thật tướng các pháp, giải được mọi việc xảy ra trong đời và vượt khó khăn, làm thầy Trời Người, là bậc tôn quý. Khi còn tu hạnh Bồ tát có phát 12 đại nguyện khiến cho hữu tình cầu chi được nấy...”.

Đức Phật Thích Ca đã giới thiệu việc làm của Đức Phật Dược Sư nói riêng và chư Phật nói chung. Trước nhất, là Phật thì phải lý giải được thật tướng các pháp, tức biết rõ không sai lầm tất cả mọi việc xảy ra từ quá khứ cho đến vị lai và không có bất cứ khó khăn nào có thể trở ngại việc hành đạo của Phật. Nói cho dễ hiểu, tất cả các Đức Phật đều phải thăng hoa trí tuệ và phát huy năng lực đến mức toàn hảo. Người Nhật theo tinh thần Đại thừa đã thể hiện ý này bằng cách rèn luyện thể lực cho có sức khỏe tốt để chịu đựng mọi gian khó và phát huy trí thông minh hơn người mới khiến họ tin theo. Để thân khỏe mạnh và có sức chịu đựng, các nhà sư trẻ của Phật giáo Nhật thường tham gia những môn thể thao như

leo núi, hoặc tập võ thuật và việc ăn uống của họ tuy đơn giản, nhưng vẫn khỏe, không bệnh hoạn mới có thể dấn thân vào đời làm việc lớn.

Đức Phật nói kinh Dược Sư nhằm khuyến khích các vị Bồ tát và A la hán muốn thành Phật, phải phát tâm Bồ đề, hành Bồ tát đạo để tăng trưởng phước đức, phát huy trí tuệ; vì đó là hai yếu tố cần thiết để tiến đến quả vị Vô thượng Bồ đề. Vì vậy, theo ngài Trí Giả phân giáo, trong năm thời kỳ Phật nói kinh là thời Hoa Nghiêm, A Hàm, Phương Đẳng, Bát Nhã và Pháp Hoa, thì kinh Dược Sư được xếp vào thời kỳ Phương Đẳng, được gọi là thời kỳ Úc dương giáo, nghĩa là đề cao hạnh Bồ tát, chê trách hạnh Thanh văn.

Trong 12 đại nguyện của Phật Dược Sư, NGUYỆN THỨ NHẤT như sau: “Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, hào quang của Ta chiếu khắp vô lượng vô biên thế giới khiến chúng hữu tình thấy ánh quang này thân tâm thanh tịnh, đủ tướng trượng phu, siêng tu lục độ, rời biển trần khổ, vào chốn Niết bàn”.

Phật Dược Sư nguyện có hào quang chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới để biết tất cả chúng sinh muốn gì, nghĩ gì, cần gì, có khả năng làm gì, thì tùy theo đó mà Ngài giáo hóa; vì không hiểu rõ chúng

sinh, làm sao cứu độ họ. Hiểu chúng sinh, được kinh điển tả là hào quang chiếu khắp nơi, hay nói cách khác, muốn thành Phật thì trí tuệ phải thông suốt tất cả mọi việc, mọi loài. Nguyên này của Phật Dược Sư cũng là nguyên của các vị Bồ tát và A la hán trên bước đường tiến đến quả vị Phật.

Trong ba thân của Phật là Pháp thân, báo thân và ứng hóa thân, hào quang tiêu biểu cho Pháp thân Phật. Đức Phật Dược Sư đã thành tựu ba thân như vậy. Chúng ta nương theo Phật Dược Sư để được ba thân như Ngài; đó là hướng tu theo Đại thừa, không phải tu mà không được gì. Nương theo nguyên của Đức Phật Dược Sư để tu thì nguyên của chúng ta và nguyên của Phật tương ứng, nên tiếp nhận được lực Phật gia bị.

Pháp thân Phật bao trùm khắp tam thiên thế giới, nhưng chúng hữu tình vì bị vô minh nghiệp chướng ngăn che, cho nên không thấy Pháp thân Phật. Với căn lành sâu dày và niềm tin sâu sắc, chúng ta nhận chân được Pháp thân Phật không nhập diệt, Đức Phật vẫn hằng hữu và nương theo ánh quang Phật hằng hữu, hay hướng về Pháp thân Phật tu hành, trí tuệ chúng ta được phát triển. Phải nói đó là điều kỳ

diệu mà tôi tâm đắc. Theo quan niệm thông thường, tuổi trẻ thì học dễ thuộc, tuổi trung niên thì phán đoán tốt và tuổi lớn thì trí nhớ kém lặn. Nhưng đối với người tu thì ngược lại, có thể tuổi lớn sức khỏe kém, nhưng tinh thần cao và nếu phát huy được trí tuệ và sống với trí giác, tâm trí chúng ta càng sáng hơn, nhạy bén hơn, thấy biết mọi việc không sai lầm cũng như dễ dàng thâm nhập yếu lý của Phật dạy. Thực tế cho thấy khi đời sống vật chất lên cao, tinh thần thường bị sa sút. Ngược lại, sống đạm bạc nhưng tinh thần vững mạnh. Điển hình là khi Đức Phật vào Thiên định ở Bồ đề đạo tràng, vì không ăn uống nên bề ngoài thân Ngài ốm yếu, nhưng lúc đó, tinh thần của Phật được phát huy tột độ, trí Ngài bừng sáng vô cùng và Ngài chứng được Tam minh, Lục thông, thấu suốt tiến trình sinh trụ hoại diệt của muôn loài trong khắp pháp giới.

Tu đúng Chánh pháp, nương được Pháp thân Phật, thì tuổi càng lớn, càng nhớ lại được thời thơ ấu và nhớ cả quá trình tu hành trong những kiếp quá khứ, là chứng được Túc mạng minh. Tuy sức khỏe kém vì tuổi lớn, nhưng không bị ngũ âm ngăn che, không có đòi hỏi vật chất như tuổi trẻ, cho nên tinh thần không bị mê mờ. Đó chính là ý nghĩa nương

được Pháp thân Phật, hay trí tuệ Phật mà phát huy trí tuệ hay Pháp thân của chúng ta, có được nhận thức sáng suốt, ít phạm sai lầm. Người tu phải khác người không tu. Người đời khi sức yếu thì tinh thần mờ kém, nhưng chúng ta tu hành, tuy tuổi lớn, sức khỏe kém mà tinh thần thăng hoa vì đã cắt bỏ được phiền não trần lao, đã vượt được sự chi phối của vật chất, đã sống với thế giới tâm linh trong sáng.

NGUYỆN THỨ HAI của Phật Dược Sư: “Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, thân Ta như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, hào quang rực rỡ chiếu khắp mười phương. Các chúng hữu tình ở nơi tăm tối cũng thấy thân ta và được an lành, tùy tâm mãn nguyện”.

Nguyện thứ nhất phải biết được tất cả mọi việc, mọi loài đã khó, mà nguyện thứ hai còn khó hơn nữa, là phải làm được tất cả. “Làm được tất cả” thể hiện qua thân như ngọc lưu ly, trong ngoài sáng suốt, tinh sạch hoàn toàn, hào quang rực rỡ... Thành tựu thân phước đức và trí tuệ như thế tiêu biểu cho báo thân Phật mới có khả năng giáo hóa, cứu độ chúng sinh. Người phiền não, bệnh hoạn, khổ đau, trí kém lo cho bản thân còn không xong, nói chi đến cứu giúp người.

Muốn hành Bồ tát đạo, cứu đời, phải tốt thật sự, không có lỗi lầm, không có tỳ vết ví như ngọc lưu ly. Phải rèn luyện phước đức và trí tuệ hoàn hảo là hai việc chính yếu để thành tựu quả vị Phật. Thiết nghĩ những việc này để dành cho các vị A la hán, còn chúng ta chưa làm được, vì người ở cạnh bên, mình còn không biết họ nghĩ gì, nói chi biết được tất cả các loài. Phật dạy các vị A la hán phải tịnh hóa thân tâm, trong sạch hoàn toàn và hiểu biết chính xác mọi việc, mới khởi tu Bồ tát hạnh.

Theo tôi, phước đức trí tuệ còn kém thì việc khởi tu của chúng ta là cố gắng không phạm sai lầm, nhất là không làm mất lòng những người xung quanh. Tuy ta không sai lầm, nhưng trong cuộc sống, tất yếu có người hiểu ta và người chưa hiểu ta. Người chưa hiểu cũng không sao; có thể về sau, ta càng tiến xa trên đường đạo thì người mới hiểu ta nhiều hơn. Khi tôi từ Nhật trở về Việt Nam, một số người nói rằng để xem tôi tu được bao lâu. “Đông Kinh đi dễ khó về”. Chẳng trách họ, vì họ đã thấy có người sang Nhật rồi không tu nữa, không trở về nước. Nay tôi đã 70 tuổi vẫn an trụ trong nhà Phật pháp thì họ tự hiểu sai lầm của họ. Cố gắng bào chữa, giải thích hay cãi lại chỉ làm mất thì giờ mình và nghiệp chướng của mình cũng tăng thêm, cuối cùng không tu được.

Nguyện của Đức Phật Dược Sư là nếu người quán tưởng được Báo thân của Ngài thì thân của họ cũng thay đổi tốt đẹp, trong sạch. Tùy theo mức độ cảm tâm của chúng ta về Phật, cảm được một phần thân nào của Phật, chúng ta có được phần hảo tướng đó. Hiểu ý này, cái gì xấu ác, chúng ta không dám nhìn, sợ bị in vào tâm trí mình. Chỉ hướng tâm về Phật, tạo độ cảm với Phật bằng cách thường chiêm ngưỡng và lễ lạy tượng Phật đẹp để nghĩ về Báo thân Phật, lâu ngày hảo tướng chúng ta sẽ hiện ra. Nương Báo thân Phật để tự phát huy Báo thân mình; tất cả tỳ vết như bản của thân tâm nhờ nương Phật mà được trong sạch lần.

Ngoài Pháp thân và Báo thân, để thể hiện lòng từ bi vô lượng đối với tất cả chúng sinh, Đức Phật đã hiện thân trong tất cả loại hình chúng sinh để cứu khổ ban vui. Thí dụ, để dìu dắt loài người thoát khỏi đường hiểm sinh tử, trở về thế giới vĩnh hằng bất tử, Đức Phật đã hiện hữu trong loài người với sanh thân tứ đại giống như mọi người. Sanh thân Phật được gọi là Ứng thân. Và sanh thân Phật vắng bóng trên cuộc đời, nhưng Pháp thân Phật vẫn hằng hữu và ảnh hưởng đến những người có căn lành, khiến họ có cuộc sống theo Phật, làm theo Phật, suy nghĩ theo

Phật, nói năng theo Phật, thì người đó được xem là Hóa thân Phật; vì họ tiêu biểu cho hình ảnh Phật ở thế gian và thay Phật thuyết pháp giáo hóa độ sinh. Kết hợp Ứng thân và Hóa thân gọi là Ứng hóa thân Phật.

Ứng hóa thân Phật trong loài người rất quan trọng cũng như Pháp thân và Báo thân Phật vậy. Vì đó là thân phương tiện của Phật để cứu độ mọi người; nếu không có Ứng thân, Hóa thân Phật, chúng ta không thể nào thấy biết Pháp thân và Báo thân của Phật và Ngài cũng không thể nào tiếp cận và chỉ dạy mọi người.

Để trải tâm từ đến muôn loài mọi giới, Đức Phật phải có thiên bá ức Hóa thân và Ngài cũng phải có vô số phương tiện dìu dắt chúng sinh từng bước ra khỏi sinh tử. Đó là việc giáo hóa độ sinh mà các Đức Phật đã làm, các vị Bồ tát đang làm và các vị A la hán sẽ làm.

Vì vậy, NGUYỆN THỨ BA của Đức Phật Dược Sư tiêu biểu cho Ứng hóa thân của Ngài để giúp cho mọi người trên cuộc đời này được an vui hạnh phúc: "Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, dùng trí phương tiện dạy chúng hữu tình khiến tin lẫn nhau, làm cho dân giàu nước mạnh".

Ba đại nguyện đầu tiên của Phật Dược Sư hay ba việc khó làm mà Ngài đã thành tựu viên mãn và chư Bồ tát cùng các vị A la hán đang thể nghiệm cho được. Còn chúng ta là những người cần được Phật cứu độ, cho nên 9 nguyện tiếp theo mà Đức Phật Dược Sư phát nguyện nhắm đến đối tượng chính là chúng ta.

NGUYỆN THỨ TƯ: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình tu theo tà đạo thì Ta khiến họ trở về chánh đạo, nếu theo Nhị thừa thì Ta khiến họ cầu Vô thượng giác".

Đó là nguyện của Phật Dược Sư và cũng là việc làm mà Phật Thích Ca đã từng thể hiện trên bước đường giáo hóa độ sinh. Những người tu theo tà đạo đã được Phật chuyển hóa, giúp họ cải tà quy chánh, như năm anh em Kiều Trần Như , Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, ba anh em Ca Diếp, v.v... đều là giáo chủ của những tà đạo thời ấy. Phật cho biết những người này đã kết duyên với Phật nhiều đời, nhờ căn lành này mà gặp lại Phật, Ngài mới chuyển hóa được các vị này. Thí dụ ở kiếp quá khứ xa xưa, tiền kiếp Phật là tiên nhân tu hạnh nhẫn nhục, Kiều Trần Như là vua Ca Lợi đã cắt thân Phật, nhưng không sát hại được Ngài. Tấm lòng bao dung độ lượng của Phật đã

khiến ông hối hận và kính phục Ngài. Nhân duyên với Phật trong kiếp quá khứ như vậy, nên hiện đời Kiều Trần Như gặp Phật mới phát tâm theo Ngài tu học.

Kinh Pháp Hoa gọi đó là hạt châu trong chéo áo, tức người có trồng căn lành với Phật quá khứ thì hiện đời mới cảm tâm Phật và hết lòng tu. Còn tu bắt chước theo hình thức, khó có kết quả tốt. Do đó, có căn lành và phát tâm Bồ đề là có hạt châu rồi tu, thì thân tứ đại này ví như chiếc áo rách ta không mang tới, mà chỉ quan tâm đến phát huy Pháp thân và Báo thân, cho nên Pháp thân và Báo thân được tăng trưởng nhanh chóng. Những người như vậy mà lỡ theo tà đạo, Phật cũng chuyển họ trở về chánh đạo.

Nếu tu theo Nhị thừa, Phật sẽ khiến họ cầu Vô thượng Chánh giác. Theo Nhị thừa là lo tu giải thoát cho riêng mình. Phật sẽ khiến họ phát tâm rộng lớn hơn để cứu độ người khác. Khi Phật đề cao các vị Bồ tát thường cứu giúp người, các vị Thanh văn nói rằng họ sống hạnh Sa môn, không có tài sản, làm sao giúp được ai. Phật dạy rằng tấm lòng thương người quan trọng hơn tiền của đem cho. Tấm lòng vị tha càng lớn, việc càng tốt. Không có tâm từ mà đi bố thí, thực tế cho quà không đáng bao nhiêu, nhưng xem thường người là phạm tội lớn. Một số người

bồ thí lâu ngày trở thành khó tính, phiền não, sẽ mất phước, bị nghèo khổ. Cần ý thức rằng tâm từ mở rộng bao la, việc nào cũng trở thành Phật pháp. Thậm chí, nếu mình xấu xí, bị chế giễu để làm người vui, mình mở tâm từ, chấp nhận; vì không có gì cho người, thì cho họ chút niềm vui như vậy cũng tốt.

Phật dạy các Tỳ kheo để dành chút cơm thừa trong bát cho chim, cá ăn, với tấm lòng thương xót, có thể chia sẻ, bồ thí cho chúng. Sau này, chúng hóa kiếp, có thể trở thành bạn. Hoặc đổ nước rửa bát cho trùng để ăn, hoặc nước sôi để nguội mới đổ xuống đất để các côn trùng khỏi chết. Phát tâm Bồ đề để độ chúng sinh thì trên cuộc đời này có rất nhiều việc để làm và ai cũng làm được.

Ngoài suy nghĩ sai lầm rằng không đủ tiền của, sức lực để cứu giúp người, nên không tu Bồ tát đạo, cũng có người e ngại tu Bồ tát đạo khó khổ vô cùng. Điển hình như Xá Lợi Phất thoái Bồ đề tâm, muốn trụ hạnh Thanh văn. Điều này dễ hiểu, hướng dẫn người xấu trở thành người tốt không đơn giản, khó giáo hóa được chúng sinh cương cường và nhiều nghiệp chướng. An tu Thanh văn để không bị ai quấy rầy, tâm được yên ổn dễ dàng. Còn hành Bồ tát đạo có công đức, nhưng chắc chắn khó lắm. Thực

tê chúng ta thấy khuyên người nghe theo việc thiện, họ vui vẻ đồng ý, nhưng chỉ ít phút sau, gặp người ác dụ dỗ là họ lại đổi ý, đi theo đường tà.

Đức Phật cho biết Xá Lợi Phất đã tu 60 tiểu kiếp và khi phát tâm Bồ đề, gặp việc bất như ý, ông liền trở lại con đường Thanh văn, không tu Bồ tát đạo nữa. Hiểu được sự khó khăn của Bồ tát đạo, Phật đã dùng vô số phương tiện để khuyến khích những người có điều kiện mang an vui cho đời không nên bằng lòng với quả vị giải thoát cho riêng mình, mà nên trải tâm từ bi và trí tuệ đến cho nhiều người; đó là Bồ tát đạo, con đường dẫn đến quả vị Toàn giác như Phật.

Theo kinh nghiệm riêng tôi, hành Bồ tát đạo chúng ta cần theo đuổi, nhưng xin đừng nặng lòng. Một số thầy có đệ tử bỏ tu thường cảm thấy buồn khổ, tiếc nuối. Nhưng với tôi, ông đạo xin hoàn tục, tôi cũng hoan hỷ chấp nhận. Đừng nặng lòng, đừng kỳ vọng ở họ, họ trở về tu tại gia cũng tốt thôi, không thể ép được, cái gì kéo thẳng quá cũng đứt. Hành Bồ tát đạo phải có trí tuệ, không nên cực đoan, không cố chấp; việc được mất thành bại không quan trọng. Mục tiêu của chúng ta là chuyển hóa tâm người. Khi họ chưa đủ duyên để sống cuộc đời phạm hạnh, nhưng chúng ta đã chuyển

hóa được tâm họ hướng về Phật pháp. Như vậy, hạt nhân tốt đã gieo vào tâm thức họ rồi, tuy chưa kết thành hoa quả tức thì, nhưng hạt giống có sẵn rồi, phải chờ đủ duyên lành, không thể hối thúc. Sáng suốt thấy rõ bản chất của sự việc, để giữ tâm ta thanh tịnh cũng như nuôi lớn hạt giống Bồ đề cho người hữu duyên với ta, mới có thể vững tiến trên lộ trình Bồ tát đạo.

NGUYỆN THỨ NĂM của Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình ở trong giáo pháp tu hạnh thanh tịnh thì Ta khiến họ đầy đủ tam tụ tịnh giới. Nếu ai hủy phạm mà nghe danh Ta, tâm liền thanh tịnh, không đọa ác đạo".

Tôi cảm nhận sâu sắc ý này. Phát tâm Đại thừa, sống trong giáo pháp Phật, Ngài sẽ bảo hộ chúng ta, khiến hoàn cảnh chúng ta trở thành yên ổn, tốt đẹp, giúp chúng ta dễ dàng tiến tu.

Nếu ở trong Chánh pháp đã phát tâm tu Bồ tát đạo, nhưng chưa đủ trí tuệ và nghiệp chướng còn nhiều, chắc chắn sẽ phạm lỗi lầm và bị ray rứt khổ đau vì tội lỗi. Vì thế, Phật Dược Sư nguyện gia bị cho người lỡ phạm tội, sợ bị đọa tam đồ, để họ được yên tâm hành Bồ tát đạo. Chỉ cần hướng tâm về Phật Dược Sư, thì Ngài sẽ phóng quang gia bị cho tâm ta thanh

tịnh, không đọa ác đạo. Cần hiểu rằng nghiệp đã tạo tất nhiên sắc thân này phải trả nghiệp báo, không thể khác. Thân phạm tội không sám hối được, bị bỏ rơi, không thể sống trong đại chúng. Phật ví như cây dừa chặt đứt ngọn không thể lên được, hay hòn đá bị vỡ ra không gắn lại được. Thân phải trả nghiệp, nhưng tâm được Phật cứu độ. Tâm thanh tịnh an lạc nhờ Phật bảo bọc, nên không bị đọa.

Ý thức được sự gia bị của Phật trên tâm chúng ta như vậy, trên bước đường tu, chúng ta chấp nhận mọi chỉ trích của người như là sự trả nghiệp trên phần sắc thân và phải luôn giữ cho tâm mình thanh tịnh để có thể tương thông với tâm Phật, tiếp nhận được tâm Phật, thì sẽ chuyển hóa được thân sau tốt đẹp, giống như bỏ chiếc áo rách dơ bẩn để có áo khác sạch đẹp. Người mang thân tội lỗi, khổ đau, không thể trả nổi nợ tiền bạc, nợ tình cảm, nợ sinh mạng...; cho nên nhắm mắt lại là thấy những chủ nợ này níu kéo đòi trả. Tụng kinh Dược Sư, nghĩ đến Phật Dược Sư, Ngài sẽ bảo vệ tâm họ không bị ảo giác này chi phối; tâm được Phật cứu mang, bảo vệ cho thanh tịnh để vào thế giới Phật.

NGUYỆN THỨ SÁU của Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình thân hình hèn hạ, không đủ sáu căn, xấu xí khờ khạo, tai điếc

mắt mù, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyên, lác hủi điên cuồng, chịu nhiều khổ não. Nghe được danh Ta, liền được khỏi bệnh, thân hình đoan chánh, trí huệ sáng suốt”.

Điều này nói về những người bị hoàn cảnh bất như ý, vì đời này phải gánh lấy tức nghiệp là nghiệp đời trước đã tạo, nên sinh trong đời này phải mang những thân bệnh tật như thế. Nhưng biết đó là nghiệp của mình, phát tâm nương theo Phật Dược Sư tu hành, được Ngài gia bị, từng bước cũng tháo gỡ từ bệnh nhẹ cho đến nặng sẽ được giảm bớt hoặc khỏi bệnh.

Riêng bản thân tôi, từ nhỏ cũng nhiều bệnh, nhưng may mắn chữa lành được, nhờ có niềm tin với Phật, tu theo Phật, Phật khiến người tốt tìm đến dẫn đi bác sĩ giỏi, hoặc chỉ cho thuốc uống đơn giản mà khỏe mạnh.

Bị bệnh tật thường đau khổ, cái chính là khổ tâm, tức rơi vào hoàn cảnh xấu, nhưng vì tham vọng lớn quá, muốn giàu, muốn đẹp, muốn giỏi... trong khi mình xấu xí, nghèo khổ, ngu dốt thì bị người coi thường, chà đạp, nên càng bức tức, khổ sở hơn nữa.

Khi phát tâm tu theo Phật, thử nghĩ sắc đẹp, địa vị, giàu sang, khen chê của con người ở thế giới sinh tử có còn cần thiết đối với chúng ta hay không. Dĩ nhiên là không.

*Thị phi tiếng rưng theo hoa sớm
Danh lợi lòng băng với bão đêm.*

Tâm hồn chúng ta lạnh lùng với những thứ bèo bọt đó rồi, không quan tâm đến tiền tài, sắc đẹp, lợi danh..., đau khổ trong lòng tự tiêu tan. Sống với cái thực của mình chắc chắn sẽ được thanh thản liền. Còn muốn không được, rồi lại sống giả dối thì chỉ càng khổ thêm mà thôi. Người thế gian thường chê: Xấu ra làm tốt, dốt ra nói chữ. Từ bỏ cách sống giả dối, sống đúng với phước báo của mình, đứng đúng vị trí của mình, sẽ cảm thấy nhẹ nhàng; tâm thanh tịnh thì thân theo đó cũng được khỏe ra.

NGUYỆN THỨ BẢY của Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình mang bệnh hiểm nghèo không người cứu chữa, không chỗ cậy nhờ, nghèo cùng khốn khổ. Nghe được danh Ta, liền được khỏi bệnh, thân tâm thanh tịnh, quyền thuộc sum vầy".

Bị bệnh nguy hiểm, bà con bạn bè kinh sợ, không dám gần gũi cho đến xa lánh. Nếu phát tâm tu hành nương theo gia trì lực của Đức Phật Dược Sư, khiến có người đến giúp đỡ; hay cao hơn nữa, không chữa bệnh bằng thuốc mà chữa bằng tâm niệm, bằng cầu nguyện cũng hết bệnh, nhưng trường hợp này hiếm người

được. Phần lớn là may mắn gặp bác sĩ giỏi, thuốc hay nên được lành bệnh.

NGUYỆN THỨ TÁM của Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình mang thân phụ nữ chịu nhiều đau khổ, muốn cầu ra khỏi. Nghe được danh Ta, thân tâm thanh tịnh, đủ tướng trượng phu, tiến đến Vô thượng Bồ đề".

Điều này nên hiểu rằng muốn chuyển thân nữ thành thân nam cần chuyển đổi tánh người nữ thành tánh trượng phu. Tánh người nữ hay nghiệp của người nữ thường ủy mị, yếu đuối, thích nương tựa, dễ phiền muộn, ưa ganh tỵ, thích rắc rối v.v... nói chung là tâm tánh bất thường, không định tĩnh. Nếu có căn lành, quyết tâm tu và nương theo sự gia hộ của Đức Phật Dược Sư, tâm hồn sẽ được thanh thản, sáng suốt, chẳng những không còn bị khổ sở vì những tánh xấu của nữ nhi thường tình, mà còn làm được những việc của nam giới, hay hơn cả nam giới. Thực tế cho thấy ngày nay trên khắp thế giới có nhiều phụ nữ tài giỏi, thông minh, họ làm lãnh đạo thành công, quyết đoán không thua kém gì nam giới. Chuyển tánh nữ thành tánh trượng phu được, còn chuyển sắc thân người nữ thành thân nam thực tế chúng ta chưa thấy ai làm được.

Như vậy, chuyển đổi thân là Báo thân phải được chuyển đổi trước thì đương nhiên thân tứ đại không bị những nghiệp xấu ác chi phối, đòi hỏi. Thật vậy, kinh Đại thừa dạy luôn nhắm vào việc cải đổi tâm là chính yếu. Báo thân chuyển thì sanh thân sẽ chuyển theo; hoặc sanh thân trong hiện đời không chuyển đổi được thì bỏ sanh thân này sẽ có sanh thân khác tốt đẹp hơn, vì đã xây dựng được Báo thân, tùy theo phước báo thế nào đời sau sẽ có hảo tướng tương ứng như thế, cũng như sẽ tái sinh vào nơi tốt đẹp tương xứng. Trên lộ trình Bồ tát đạo, lấy Báo thân là thân phước đức, trí tuệ làm chính; vì như đã nói có được Báo thân hoàn hảo mới dẫn đến quả vị Phật. Chuyển Báo thân đau khổ, hèn yếu thành Báo thân thánh thiện của trượng phu sẽ có nhiều thuận lợi hơn để tiến đến Vô thượng Bồ đề; không phải làm thân đàn ông phàm phu để làm quan, làm vua, làm giàu..., vì thật sự còn mang nghiệp thân vào để bị trôi lăn trong sinh tử luân hồi, thì thân đàn ông hay đàn bà gì cũng đều phải khổ cả.

NGUYỆN THỨ CHÍN của Đức Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có hữu tình sa vào lưới ma, tà giáo ràng buộc, ta dùng phương tiện khai thị cho họ, khiến khỏi đường mê, tu hạnh Bồ tát, chứng quả Vô thượng Bồ đề".

Một số người vì hoàn cảnh, lỡ theo tà giáo, bị họ ràng buộc, không dám bỏ, vì sợ bị bùa chú làm hại. Nhưng khi quyết tâm theo Phật, nương theo lực gia trì của Đức Phật Dược Sư, tà ác tự tan rã, mọi việc đều tốt đẹp.

Hoặc người sa vào lưới ma, đó là bốn thứ ma: ngũ ấm ma, phiền não ma, thiên ma, và tử ma ràng buộc. Phật Dược Sư khai thị cho chúng ta nhận ra tất cả những ma này đều là ảo giác; chỉ cần nương theo giáo pháp Phật dạy để trụ tâm, chúng ma này tự biến mất, hay những ảo giác này tự tiêu tan. Theo kinh nghiệm riêng tôi, dùng trí suy nghĩ khó nhận ra ý này, nhưng dùng vô lậu trí trong thiền định dễ dàng nhận ra được cảnh giới ma này không có thực, chúng chỉ là ảo giác. Thấy biết đúng bản chất của ma như vậy, chúng ta không bị vướng mắc, không sợ sệt, không đối phó,坦然 nhiên thấy chúng như những kẻ qua đường, thì tự động các ma này biến mất và tâm ta vẫn an trụ cảnh giới vô sanh Niết bàn.

NGUYỆN THỨ MƯỜI của Đức Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có người nào do vì vô minh, phạm phải sai lầm, nên bị giam cầm chịu nhiều đau khổ. Nghe được danh Ta, tất cả khổ ấy liền được tiêu trừ".

Người lỡ phạm sai lầm, bị giam cầm, rất khổ; nhưng nghe danh Phật Dược Sư, phát tâm cầu nguyện. Nhờ hướng tâm về Phật, nghĩ nhiều đến Phật, nên tướng tội lỗi mất và hiện tướng hiền lành, có thể không bị hành hạ, hoặc được giảm án. Xưa kia, năm 1963, trong phong trào tranh đấu của Phật giáo, tôi bị mật vụ của ông Diệm bắt. Tôi chỉ chuyên tâm niệm Phật, không khởi bất cứ ý nghĩ gì khác, thật sự họ đã đối xử tốt với tôi và cuối cùng cũng thoát chết.

Hoặc không thoát khỏi vòng tù tội, phải chịu hành hạ thân xác, nhưng không khổ tâm nhờ tiếp nhận lực Phật gia bị. Trước cái chết, vẫn thanh thản, đó là Bồ tát thân thọ hình, nhưng tâm không thọ khổ. Nói cách khác, con người phạm sai lầm thì chết, bỏ xác thân tứ đại, nhưng chân linh không chết vì đã được Đức Phật Dược Sư bảo bọc, tiếp rước. Còn người không tu, thân tứ đại đã đau khổ vì ngục tù mà thân ngũ uẩn của họ còn đau khổ hơn nữa; cho nên thần thức phải bị đọa lạc vào những cảnh giới xấu ác tương ứng với nghiệp báo đã tạo.

NGUYỆN THỨ MƯỜI MỘTT của Phật Dược Sư: "Ta nguyện đời sau, khi chứng Vô thượng Bồ đề, nếu có người nào nghèo cùng, đói khát, vì cầu thức ăn mà tạo nghiệp ác. Nghe được danh Ta, chuyên lòng thọ trì, thì Ta khiến họ có đủ vật thực và dạy pháp Phật, khiến cho họ được Vô thượng Bồ đề".

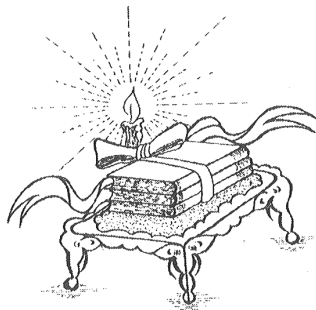
NGUYỆN THỨ MƯỜI HAI: "Ta nguyện đời sau, khi chúng Vô thượng Bồ đề, nếu có người nào nghèo cùng hèn hạ, không có áo mặc, muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh dãi dầu. Nghe được danh Ta, chuyên lòng thọ trì, thì Ta khiến họ có đủ đồ dùng, y phục tốt đẹp, của báu dư thừa".

Hai nguyện này của Đức Phật Dược Sư trải lòng từ ban vui cứu khổ những người kém phước, chịu đau khổ tột cùng. Nhớ nghĩ đến Phật Dược Sư, Ngài cũng sẵn sàng cứu mang, cho đủ vật thực, đồ dùng để sống, để tu; còn tham vọng chắc chắn không được. Kinh nói như vậy và trên thực tế chúng ta thấy rõ ý này. Những người nghèo đến chùa công quả cũng được cơm ăn, áo mặc và hết lòng làm việc cho Phật, cố gắng nương theo giáo pháp của Phật tu hành, để bòn mót công đức, không khởi tâm đòi hỏi gì, thì từng bước cuộc sống cũng khá lên và từ đó tích tụ nhân lành, cho đến một kiếp vị lai nào đó làm đủ hạnh Bồ tát cũng thành Phật.

Tóm lại, đọc tụng kinh Dược Sư, suy nghĩ về 12 đại nguyện của Đức Phật Dược Sư và phát tâm tu, thực hành đúng giáo pháp Phật dạy trong cuộc sống, chắc chắn tất cả đệ tử Phật đều tiếp nhận được Phật

lực gia bị, đều thoát khỏi khổ đau, đều được thăng hoa phước đức, trí tuệ. Thành quả tu tạo được lớn hay nhỏ, nhiều hay ít, tùy thuộc ở mỗi chúng ta thể hiện tâm lực, nguyện lực, hạnh lực đến mức độ nào trên bước đường đi theo dấu chân Phật.

Mong rằng tất cả hành giả của các đàn tràng Dược Sư đều thâm nhập được thế giới Tịnh Lưu Ly, diện kiến được Đức Phật Dược Sư, chư vị Bồ tát cùng 12 vị Dược Xoa thần tướng và tiếp nhận được lực gia trì của các Ngài, để thân luôn được bình an, trí luôn sáng suốt và gặt hái được những gì tốt đẹp nhất theo Phật dạy.



KINH DƯỢC SƯ

Tác giả: **Hòa thượng THÍCH TRÍ QUẢNG**

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nhà số 4 - Lô 11 - Trần Duy Hưng - Hà Nội

ĐT: 04-5566701 - Fax: 04-5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ NGỌC THỌ

Biên tập : NGUYỄN TƯỜNG LONG

Bìa : HOA TÂM THỦY

Trình bày và sửa bản in : HOA XUÂN

Đối tác liên kết

Báo Giác Ngộ TP.Hồ Chí Minh

In 3.000 cuốn, khổ 14x20cm. Tại **Cty TNHH Mai Anh Dũng**.
Địa chỉ: 85/140 Bùi Minh Trực, P.5 - Q.8, TP.HCM. ĐT: 9550523.
Giấy phép xuất bản số: 374-2007/CXB/23-154/TG. In xong
và nộp lưu chiểu quý I - 2008.